

**ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
NGHỀ ĐIỆN CÔNG NGHIỆP
TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
NĂM 2025**

1. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

Nhà trường đã bố trí, sắp xếp đủ số lượng phòng học lý thuyết, phòng/xưởng thực hành kèm theo thiết bị, dụng cụ đào tạo, cụ thể như sau:

a) Cơ sở vật chất dùng cho giảng dạy:

- Số phòng học lý thuyết chuyên môn: 32 phòng (tổng diện tích: 5.339,6 m²);
- Số phòng, xưởng thực hành, thực tập, Phòng thí nghiệm: 10 phòng, xưởng (tổng diện tích: 700 m²).

TT	Phòng, xưởng thực hành, thực tập, Phòng thí nghiệm	Đơn vị tính	Số phòng, xưởng thực hành, thực tập, Phòng thí nghiệm		Ghi chú
			Theo danh mục thiết bị tối thiểu	Cơ sở có	
1	Phòng kỹ thuật cơ sở	Phòng	1	1	X110
2	Phòng thực hành máy vi tính	Phòng	1	1	X105
3	Phòng ngoại ngữ	Phòng	1	1	B304
4	Phòng thực hành điện cơ bản	Phòng	1	2	X206+X207
5	Phòng thực hành cơ khí	Phòng	1	1	W110

6	Phòng thực hành trang bị điện	Phòng	1	4	X208+X209+X214+X215
7	Phòng thực hành máy điện	Phòng	1	2	X210+X211
8	Phòng thực hành lắp đặt điện	Phòng	1	2	X001+X002
9	Phòng thực hành tự động hóa	Phòng	1	2	X220+X221

b) Thiết bị, dụng cụ đào tạo dùng trong giảng dạy: Báo cáo thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có theo từng phòng, xưởng

1. Phòng kỹ thuật cơ sở

STT	Tên thiết bị, dụng cụ đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo			Minh chứng kèm theo (Hợp đồng, cung cấp thiết bị số..., Biên bản kiểm kê năm....)
			Theo danh mục thiết bị tối thiểu	Cơ sở có	Không có	
I	Phòng kỹ thuật cơ sở					X110
	Thiết bị					
1	Máy vi tính	Bộ	19	19		
2	Loa máy tính	Bộ	1	1		
3	Tai nghe máy tính	Bộ	19	19		
4	Máy chiếu	Bộ	1	1		
5	Bảng tương tác	Bộ	1	1		
6	Hệ thống mạng LAN	Bộ	1	1		
7	Tủ đựng tài liệu		2	2		
8	Máy in	Bộ	1	1		
9	Bộ mẫu mối ghép cơ khí	Bộ	1	1		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Mối ghép ren	Chiếc	1	1		
	Mối ghép then	Chiếc	1	1		

	Môi ghép then hoa	Chiếc	1	1		
	Môi ghép chốt	Chiếc	1	1		
	Môi ghép đinh tán	Chiếc	1	1		
	Môi ghép hàn	Chiếc	1	1		
10	Các khối hình học cơ bản	Bộ	3	3		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Khối trụ	Chiếc	1	1		
	Khối nón	Chiếc	1	1		
	Khối lăng trụ	Chiếc	1	1		
11	Bàn vẽ kỹ thuật	Bộ	18	18		
	Dụng cụ					
1	Bộ dụng cụ vẽ kỹ thuật	Bộ	18	18		
2	Dụng cụ cứu thương	Bộ	1	2		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Tủ cứu thương	Chiếc	1	1		
	Panh	Chiếc	1	1		
	Kéo	Chiếc	1	1		
	Cáng cứu thương	Chiếc	1	1		
3	Dụng cụ phòng cháy, chữa cháy	Bộ	3	4		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Bình xịt bột khí CO ₂	Bình	1	1		
	Bình chữa cháy dạng bột	Bình	1	1		
	Các bảng tiêu lệnh chữa cháy	Bộ	1	1		
	Học liệu					
1	Phần mềm vẽ điện	Bộ	1	1		

2. Phòng thực hành máy vi tính

STT	Tên thiết bị, dụng cụ đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo	Minh chứng kèm theo
-----	-------------------------------	-------------	------------------------------------	---------------------

			Theo danh mục thiết bị tối thiểu	Cơ sở có	Không có	(Hợp đồng cung cấp thiết bị số..., Biên bản kiểm kê năm....)
II	Phòng thực hành máy vi tính					X105
	Thiết bị					
1	Máy vi tính	Bộ	19	19		
2	Máy chiếu	Bộ	1	1		
3	Bảng tương tác	Bộ	1	1		
4	Hệ thống mạng LAN	Bộ	1	1		
5	Tủ đựng tài liệu		2	2		
6	Máy in	Bộ	1	1		
	Dụng cụ					
1	Bộ dụng cụ vẽ kỹ thuật	Bộ	18	18		
2	Dụng cụ cứu thương	Bộ	1	1		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Tủ cứu thương	Chiếc	1	1		
	Panh	Chiếc	1	1		
	Kéo	Chiếc	1	1		
	Cáng cứu thương	Chiếc	1	1		
3	Dụng cụ phòng cháy, chữa cháy	Chiếc	3	4		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Bình xịt bọt khí CO ₂	Bình	1	1		
	Bình chữa cháy dạng bọt	Bình	1	1		
	Các bảng tiêu lệnh chữa cháy	Bộ	1	1		
	Học liệu					
1	Phần mềm Window, office	PM	21	21		

3. Phòng ngoại ngữ

STT	Tên thiết bị, dụng cụ đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo			Mình chứng kèm theo
			Theo danh mục thiết bị tối thiểu	Cơ sở có	Không có	(Hợp đồng cung cấp thiết bị số..., Biên bản kiểm kê năm....)
III	Phòng ngoại ngữ					B304
	Thiết bị					
1	Máy vi tính	Bộ	36	36		
2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1	1		
	Bộ âm thanh	Bộ	1	1		
	<i>Mỗi bộ gồm:</i>					
3	Loa trợ giảng	Bộ	1	1		
	Âm ly	Chiếc	1	1		
	Micro chuyên dụng	Chiếc	1	1		
	Dụng cụ					
1	Tai nghe kèm microphone	Chiếc	36	36		
	Học liệu					
1	Phần mềm học ngoại ngữ	Bộ	1	1		
2	Bảng đĩa học ngoại ngữ	Bộ	1	1		
3	Từ điển ngoại ngữ	Quyển	5	5		

4. Phòng thực hành cơ khí

STT	Tên thiết bị, dụng cụ đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo			Mình chứng kèm theo
			Theo danh mục thiết bị tối thiểu	Cơ sở có	Không có	(Hợp đồng cung cấp thiết bị số..., Biên bản

						kiểm kê năm....)
IV	Phòng thực hành điện cơ bản					X206 +X207
	Thiết bị					
1	Máy vi tính	Bộ	1	1		
2	Máy chiếu	Bộ	1	1		
3	Máy in	Bộ	1	1		
4	Mô hình hệ thống an toàn điện	Bộ	1	1		
	Bộ thực hành điện 1 chiều	Bộ	2	2		
	Mỗi bộ bao gồm					
5	<i>Nguồn điện 1 chiều</i>	Bộ	1	1		
	<i>Ampe kế DC</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Vôn kế DC</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Mô đun tải</i>	Bộ	1	1		
	Bộ thực hành điện xoay chiều	Bộ	2	2		
	Mỗi bộ bao gồm					
6	<i>Nguồn điện xoay chiều</i>	Bộ	1	1		
	<i>Ampe kế AC</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Vôn kế AC</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Mô đun tải</i>	Bộ	1	1		
7	Mẫu vật liệu điện	Bộ	2	2		
8	Động cơ điện 1 pha	Chiếc	3	3		
9	Động cơ điện 3 pha	Chiếc	3	3		
	Khí cụ điện	Bộ	6	6		
	Mỗi bộ bao gồm					
10	<i>Công tắc xoay</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Công tắc hành trình</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Cầu dao 2 cực</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Cầu dao 1 pha 2 ngả</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Cầu dao 3 pha</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Nút nhấn</i>	Chiếc	1	1		

	Khóa điện	Chiếc	1	1		
	Nút dừng khẩn cấp	Chiếc	1	1		
	Công tắc tơ	Chiếc	2	2		
	Role nhiệt	Chiếc	1	1		
	Role điện áp	Chiếc	1	1		
	Role dòng	Chiếc	1	1		
	Role trung gian	Chiếc	2	2		
	Role thời gian	Chiếc	2	2		
	Áp tô mát 1 pha	Chiếc	1	1		
	Áp tô mát 3pha	Chiếc	1	1		
	Áp tô mát chống giật 1 pha	Chiếc	1	1		
	Áp tô mát chống giật 3 pha	Chiếc	1	1		
11	Bộ thiết bị đo lường điện	Bộ	6	6		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Đồng hồ đo vạn năng chỉ thị kim	Chiếc	1	1		
	Đồng hồ đo vạn năng chỉ thị số	Chiếc	1	1		
	Máy biến điện áp	Chiếc	1	1		
	Máy biến dòng	Chiếc	1	1		
	Ampe kìm	Chiếc	1	1		
	Vôn kế DC	Chiếc	1	1		
	Vôn kế AC	Chiếc	1	1		
	Mê gôm mét	Chiếc	1	1		
	Cầu đo điện trở	Chiếc	1	1		
	Cosφ mét	Chiếc	1	1		
	Tần số kế	Chiếc	1	1		
	Oát mét	Chiếc	1	1		
	Teromet	Chiếc	1	1		
	Công tơ 1 pha	Chiếc	1	1		
	Công tơ 3 pha	Chiếc	1	1		
12	Mô hình thực hành điện tử cơ bản	Bộ	6	6		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Khối chỉnh lưu	Bộ	1	1		
	Khối ổn áp	Bộ	1	1		
	Khối bảo vệ	Bộ	1	1		

	Khởi khuếch đại công suất	Bộ	1	1		
	Bộ nguồn một chiều	Bộ	1	1		
	Bộ thực hành cảm biến					
	Mỗi bộ bao gồm					
	Cảm biến thu phát quang	Bộ	1	1		
	Cảm biến quang trở	Bộ	1	1		
	Cảm biến từ	Bộ	1	1		
	Cảm biến điện dung	Bộ	1	1		
	Cảm biến nhiệt	Bộ	1	1		
	Cảm biến áp suất	Bộ	1	1		
	Cảm biến hồng ngoại	Bộ	1	1		
	Cảm biến độ ẩm	Bộ	1	1		
	Đèn báo trạng thái	Bộ	1	1		
	Động cơ	Chiếc	1	1		
14	Mô hình máy biến áp 1 pha	Chiếc	1	1		
15	Mô hình máy biến áp 3 pha	Chiếc	1	1		
16	Mô hình động cơ 1 pha	Bộ	1	1		
17	Mô hình động cơ 3 pha	Bộ	1	1		
18	Mô hình máy phát điện	Bộ	1	1		
19	Máy hiện sóng	Chiếc	1	1		
20	Máy phát xung chuẩn	Chiếc	1	1		
21	Đồng hồ chỉ thị pha	Chiếc	3	3		
22	Mô hình điện cơ bản	Bộ	10	10		
23	Đồng hồ đo cường độ sáng	Chiếc	5	5		
24	Tủ đựng dụng cụ, tài liệu	Chiếc	2	2		
	Dụng cụ					
	Dụng cụ cứu thương	Bộ	1	1		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Tủ cứu thương	Chiếc	1	1		
	Panh	Chiếc	1	1		
	Kéo	Chiếc	1	1		
	Cáng cứu thương	Chiếc	1	1		
2	Bộ dụng cụ nghề điện cầm tay	Bộ	9	9		
	Mỗi bộ bao gồm					

	Kìm cắt dây	Chiếc	1	1		
	Kìm tuốt dây	Chiếc	1	1		
	Kìm mỏ nhọn	Chiếc	1	1		
	Kìm bằng	Chiếc	1	1		
	Kìm ép cốt	Chiếc	1	1		
	Kìm mỏ vịt	Chiếc	1	1		
	Tô vít các loại	Bộ	1	1		
	Bút thử điện	Chiếc	1	1		
	Thước cuộn	Chiếc	1	1		
	Thước thẳng bằng	Chiếc	1	1		
3	Máy khoan cầm tay	Chiếc	1	1		
4	Máy cắt cầm tay	Chiếc	1	1		
5	Mỏ hàn	Chiếc	1	1		
6	Dụng cụ cơ khí cầm tay	Bộ	3	3		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Búa nguội	Chiếc	1	1		
	Búa cao su	Chiếc	1	1		
	Bộ dũa	Bộ	1	1		
	Cưa sắt	Chiếc	1	1		
	Bộ tuyp	Bộ	1	1		
	Bộ cờ lê	Bộ	1	1		
	Bộ lục lăng	Bộ	1	1		
	Thước lá	Chiếc	1	1		
	Thước cặp	Chiếc	1	1		
	Panme	Chiếc	1	1		
7	Dụng cụ phòng cháy, chữa cháy	Chiếc	3	3		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Bình chữa cháy	Bình	1	1		
	Các bảng tiêu lệnh chữa cháy	Bộ	1	1		
8	Trang bị bảo hộ lao động	Bộ	3	3		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Ủng cao su	Đôi	1	1		
	Găng tay cao su	Đôi	1	1		
	Thảm cao su	Chiếc	1	1		
	Ghế cách điện	Chiếc	1	1		
	Sào cách điện	Chiếc	1	1		
	Dây bảo hiểm	Chiếc	1	1		

HỒ CHÍ MINH

	Kính bảo hộ, khẩu trang, găng tay bảo hộ	Bộ	1	1		
	Quần áo bảo hộ	Bộ	1	1		
	Mũ bảo hộ	Chiếc	1	1		
	Học liệu					
1	Bộ tranh vẽ các loại động cơ	Bộ	1	2		

5. Phòng thực hành cơ khí

STT	Tên thiết bị, dụng cụ đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo			Minh chứng kèm theo (Hợp đồng cung cấp thiết bị số..., Biên bản kiểm kê năm....)
			Theo danh mục thiết bị tối thiểu	Cơ sở có	Không có	
V	Phòng thực hành cơ khí					X106
	Thiết bị					
1	Máy vi tính	Bộ	1	1		
2	Máy chiếu	Bộ	1	1		
3	Máy in	Bộ	1	1		
4	Máy mài hai đá	Chiếc	2	2		
5	Giá hàn đa năng	Chiếc	3	3		
6	Cabin hàn	Bộ	3	3		
7	Hệ thống hút khói hàn	Bộ	1	1		
8	Bàn nguội	Chiếc	9	9		
9	Êtô song hành	Chiếc	18	18		
10	Máy khoan bàn	Chiếc	2	2		
11	Bàn mấp	Chiếc	2	2		
12	Máy hàn hồ quang	Chiếc	3	3		
13	Tủ sấy que hàn	Chiếc	1	1		
14	Thiết bị uốn cong	Chiếc	3	3		
	Dụng cụ					
1	Tủ sắt	Chiếc	2	2		

2	Máy hút bụi	Bộ	1	1		
3	Dụng cụ cứu thương	Bộ	1	2		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Tủ cứu thương	Chiếc	1	1		
	Panh	Chiếc	1	1		
	Kéo	Chiếc	1	1		
	Cáng cứu thương	Chiếc	1	1		
4	Dụng cụ cơ khí cầm tay	Bộ	3	3		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Búa nguội	Chiếc	1	1		
	Búa cao su	Chiếc	1	1		
	Cưa sắt	Chiếc	1	1		
	Bộ tuyp	Bộ	1	1		
	Bộ cờ lê	Bộ	1	1		
	Bộ lục lăng	Bộ	1	1		
	Thuốc lá	Chiếc	1	1		
	Thuốc cặp	Chiếc	1	1		
	Panme	Chiếc	1	1		
	Kẻ góc	Chiếc	1	1		
	Thuốc đo ren	Chiếc	1	1		
5	Trang bị bảo hộ lao động	Bộ	18	18		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Quần áo bảo hộ	Bộ	1	1		
	Mũ bảo hộ	Chiếc	1	1		
	Kính bảo hộ	Chiếc	1	1		
	Giày bảo hộ	Đôi	1	1		
	Găng tay bảo hộ	Đôi	1	1		
6	Bộ dụng cụ cầm tay nghề nguội	Bộ	18	18		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Đục bằng	Chiếc	1	1		
	Đục nhọn	Chiếc	1	1		
	Bộ dũa	Bộ	1	1		
	Bàn ren, ta rô các loại	Bộ	1	1		
7	Bộ dụng cụ lấy dầu	Bộ	6	6		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Compa vạch dầu	Chiếc	1	1		
	Chấm dầu	Chiếc	1	1		

	Mũi vạch	Chiếc	3	3		
8	Kìm kẹp phôi hàn	Chiếc	3	3		
9	Khối V	Chiếc	6	6		
10	Khối D	Chiếc	6	6		
11	Mặt nạ hàn	Chiếc	19	19		
	Học liệu					
1	Các bản vẽ mẫu	Bộ	1	1		

6. Phòng thực hành trang bị điện

STT	Tên thiết bị, dụng cụ đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo			Minh chứng kèm theo (Hợp đồng cung cấp thiết bị số..., Biên bản kiểm kê năm....)
			Theo danh mục thiết bị tối thiểu	Cơ sở có	Không có	
VI	<i>Phòng thực hành trang bị điện</i>					X208 +X209 +X214 +X215
	Thiết bị					
1	Máy vi tính	Bộ	1	1		
2	Máy chiếu	Bộ	1	1		
3	Máy in	Bộ	1	1		
4	Bàn thực hành trang bị điện	Bàn	9	9		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Mô đun Áp tô mát 1 pha	Chiếc	1	1		
	Mô đun Áp tô mát 3 pha	Chiếc	1	1		
	Mô đun Khởi động từ	Bộ	6	6		
	Mô đun cầu chì ống	Bộ	3	3		
	Mô đun công tắc chuyển mạch von	Bộ	1	1		

	Mô đun công tắc hành trình	Bộ	2	2		
	Mô đun cuộn kháng 3 pha	Bộ	1	1		
	Mô đun biến áp tự ngẫu	Bộ	1	1		
	Mô đun biến trở	Bộ	1	1		
	Mô đun biến dòng TI	Bộ	1	1		
	Mô đun biến điện áp TU	Bộ	1	1		
	Mô đun cảm biến quang	Bộ	1	1		
	Mô đun cảm biến tiệm cận	Bộ	1	1		
	Mô đun đồng hồ Ampe mét	Bộ	3	3		
	Mô đun đồng hồ Von mét	Bộ	3	3		
	Mô đun đèn báo	Bộ	3	3		
	Mô đun nút nhấn	Bộ	3	3		
	Mô đun nút dừng khẩn cấp	Bộ	1	1		
	Mô đun bộ nguồn DC	Bộ	1	1		
	Mô đun rơ le bảo vệ thứ tự pha	Bộ	1	1		
	Mô đun rơ le thời gian	Bộ	3	3		
	Mô đun rơ le trung gian gian	Bộ	3	3		
	Mô đun rơ le bảo vệ dòng điện	Bộ	1	1		
	Mô đun rơ le bảo vệ điện áp	Bộ	1	1		
5	Động cơ điện 1 pha	Chiếc	6	6		
6	Động cơ điện 3 pha roto lồng sóc	Chiếc	6	6		
7	Động cơ điện 3 pha roto dây quấn	Chiếc	3	3		
8	Mô hình tủ điều khiển máy công cụ	Bộ	1	1		
9	Mô hình cầu trục	Bộ	2	2		
10	Mô hình thang máy	Bộ	2	2		
11	Mô hình trạm bơm	Bộ	2	2		
12	Mô hình trang bị điện máy công cụ	Bộ	1	1		



13	Mô hình điều khiển động cơ KĐB 3 pha/2 cấp 2 KW	Chiếc	10	10		
14	Mô hình mạch điện khởi động nối sao - tam giác ĐC KĐB 3 pha	Chiếc	3	3		
15	Mô hình điều khiển nhiều động cơ trong sản xuất	Chiếc	3	3		
16	Tủ đựng dụng cụ, tài liệu	Chiếc	2	2		
	Dụng cụ					
1	Dụng cụ cứu thương	Bộ	1	1		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Tủ cứu thương	Chiếc	1	1		
	Panh	Chiếc	1	1		
	Kéo	Chiếc	1	1		
	Cáng cứu thương	Chiếc	1	1		
2	Trang bị bảo hộ lao động	Bộ	18	18		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Quần áo bảo hộ	Bộ	1	1		
	Mũ bảo hộ	Chiếc	1	1		
	Kính bảo hộ	Chiếc	1	1		
	Giày bảo hộ	Đôi	1	1		
	Găng tay bảo hộ	Đôi	1	1		
3	Bộ dụng cụ nghề điện cầm tay	Bộ	9	9		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Kìm cắt dây	Chiếc	1	1		
	Kìm tuốt dây	Chiếc	1	1		
	Kìm mỏ nhọn	Chiếc	1	1		
	Kìm bẻ	Chiếc	1	1		
	Kìm ép cốt	Chiếc	1	1		
	Kìm mỏ vịt	Chiếc	1	1		
	Tô vít các loại	Bộ	1	1		
	Bút thử điện	Chiếc	1	1		
	Thước cuộn	Chiếc	1	1		
	Thước thẳng bằng	Chiếc	1	1		
4	Máy khoan cầm tay	Chiếc	1	1		
5	Máy cắt cầm tay	Chiếc	1	1		

6	Mỏ hàn	Chiếc	1	1		
7	Bộ dụng cụ đo lường điện	Bộ	9	9		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Đồng hồ đo vạn năng	Chiếc	1	1		
	Ampe kìm	Chiếc	1	1		
	Mê gôm mét	Chiếc	1	1		
	Đồng hồ chỉ thị pha	Chiếc	1	1		
	Teromet	Chiếc	1	1		
8	Dụng cụ cơ khí cầm tay	Bộ	3	3		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Búa nguội	Chiếc	1	1		
	Búa cao su	Chiếc	1	1		
	Bộ dũa	Bộ	1	1		
	Cưa sắt	Chiếc	1	1		
	Bộ tuyp	Bộ	1	1		
	Bộ cờ lê	Bộ	1	1		
	Bộ lục lăng	Bộ	1	1		
	Thước lá	Chiếc	1	1		
	Thước cặp	Chiếc	1	1		
	Panme	Chiếc	1	1		
	Học liệu					
1	Sơ đồ mạch điện máy công cụ	Bộ	18	18		
2	Phần mềm mô phỏng mạch trang bị điện	Bộ	1	1		

7. Phòng thực hành máy điện

ST T	Tên thiết bị, dụng cụ đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo			Minh chứng kèm theo (Hợp đồng cung cấp thiết bị số..., Biên bản kiểm kê năm....)
			Theo danh mục thiết bị tối thiểu	Cơ sở có	Không có	

VII	Phòng thực hành máy điện					X210 +X211
	Thiết bị					
1	Máy vi tính	Bộ	1	1		
2	Máy chiếu	Bộ	1	1		
3	Máy in	Bộ	1	1		
4	Động cơ 1 chiều	Chiếc	3	3		
5	Máy biến áp tự ngẫu	Chiếc	3	3		
6	Máy phát điện xoay chiều 1 pha	Chiếc	1	1		
7	Máy phát điện xoay chiều 3 pha	Chiếc	1	1		
8	Động cơ điện 1 pha	Chiếc	9	9		
9	Động cơ không đồng bộ 3 pha	Chiếc	9	9		
10	Động cơ không đồng bộ 3 pha rôto dây quấn	Chiếc	3	3		
11	Động cơ đồng bộ 3 pha	Chiếc	3	3		
12	Bàn thực hành	Chiếc	6	6		
13	Đồng hồ đo tốc độ vòng quay	Chiếc	6	6		
14	Tủ sấy	Chiếc	1	1		
15	Máy quấn dây	Chiếc	3	3		
16	Thiết bị kiểm tra chịu tải MBA	Bộ	3	3		
17	Máy đo tỷ số máy biến áp	Bộ	3	3		
18	Lõi thép MBA	Bộ	18	18		
19	Phôi động cơ điện 1 pha.	Chiếc	9	9		
20	Phôi động cơ không đồng bộ 3 pha	Chiếc	9	9		
21	Phôi động cơ vạn năng	Chiếc	9	9		
22	Phôi máy phát điện xoay chiều và 1 chiều.	Chiếc	9	9		
23	Bộ thí nghiệm máy phát điện DC chiều	Chiếc	5	5		
24	Bộ thí nghiệm máy phát 1&3 pha	Chiếc	1	1		
25	Bộ thí nghiệm máy điện và 32 món đi theo bộ	Bộ	1	1		

26	Bộ ổn định tốc độ động cơ một chiều	Bộ	2	2		
27	Bộ ổn định tốc độ động cơ xoay chiều 3 pha	Bộ	2	2		
28	Ổn áp một chiều	Bộ	2	2		
29	Tủ đựng dụng cụ, tài liệu	Chiếc	2	2		
	Dụng cụ					
1	Dụng cụ cứu thương	Bộ	1	1		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Tủ cứu thương	Chiếc	1	1		
	Panh	Chiếc	1	1		
	Kéo	Chiếc	1	1		
	Cáng cứu thương	Chiếc	1	1		
2	Bộ dụng cụ nghề điện cầm tay	Bộ	9	9		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Kìm cắt dây	Chiếc	1	1		
	Kìm tuốt dây	Chiếc	1	1		
	Kìm mỏ nhọn	Chiếc	1	1		
	Kìm bằng	Chiếc	1	1		
	Kìm ép cốt	Chiếc	1	1		
	Kìm mỏ vịt	Chiếc	1	1		
	Tô vít các loại	Bộ	1	1		
	Bút thử điện	Chiếc	1	1		
	Thước cuộn	Chiếc	1	1		
	Thước thẳng bằng	Chiếc	1	1		
3	Máy khoan cầm tay	Chiếc	1	1		
4	Máy cắt cầm tay	Chiếc	1	1		
5	Mỏ hàn	Chiếc	1	1		
6	Bộ dụng cụ đo lường điện	Bộ	9	9		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Đồng hồ đo vạn năng	Chiếc	1	1		
	Ampe kìm	Chiếc	1	1		
	Mê gôm mét	Chiếc	1	1		
	Đồng hồ chỉ thị pha	Chiếc	1	1		
	Rô nha	Chiếc	1	1		
	Tần số kế	Chiếc	1	1		
	Teromet	Chiếc	1	1		

7	Dụng cụ cơ khí cầm tay	Bộ	3	3		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Búa nguội	Chiếc	1	1		
	Búa cao su	Chiếc	1	1		
	Bộ dũa	Bộ	1	1		
	Cưa sắt	Chiếc	1	1		
	Bộ tuýp	Bộ	1	1		
	Bộ cò lê	Bộ	1	1		
	Bộ lục lăng	Bộ	1	1		
	Vam tháo vòng bi cơ khí loại đơn giản 2 châu	Chiếc	1	1		
	Vam tháo vòng bi cơ khí 3 châu	Chiếc	1	1		
	Ê tô	Chiếc	1	1		
	Thước lá	Chiếc	1	1		
	Thước cặp	Chiếc	1	1		
8	Panme	Chiếc	1	1		
	Trang bị bảo hộ lao động	Bộ	18	18		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Quần áo bảo hộ	Bộ	1	1		
	Mũ bảo hộ	Chiếc	1	1		
	Kính bảo hộ	Chiếc	1	1		
	Giày bảo hộ	Đôi	1	1		
	Găng tay bảo hộ	Đôi	1	1		
9	Máy tuốt vỏ dây ê may	Chiếc	3	3		
	Dao lồng dây	Chiếc	18	18		
	Học liệu					
1	Phần mềm mô phỏng đặc tính cơ máy biến áp, động cơ điện	Bộ	1	1		
2	Bản vẽ, sơ đồ dàn trải bộ dây quấn máy điện	Bộ	18	18		

8. Phòng thực hành lắp đặt điện

STT	Tên thiết bị, dụng cụ đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo	Minh chứng kèm theo
-----	-------------------------------	-------------	------------------------------------	---------------------

			Theo danh mục thiết bị tối thiểu	Cơ sở có	Không có	(Hợp đồng cung cấp thiết bị số...., Biên bản kiểm kê năm....)
VIII	Phòng thực hành lắp đặt điện					X001 +X002
	Thiết bị					
1	Máy vi tính	Bộ	1	1		
2	Máy chiếu	Bộ	1	1		
3	Máy in	Bộ	1	1		
4	Máy mài hai đá	Chiếc	2	2		
5	Mô hình hệ thống cung cấp điện hạ thế	Bộ	1	1		
6	Mô hình các thiết bị bảo vệ đóng cắt hạ thế	Bộ	3	3		
7	Mô hình trạm biến áp hạ thế (trạm treo)	Bộ	1	1		
8	Mô hình chống sét	Bộ	1	1		
9	Cabin lắp đặt điện	Bộ	6	6		
10	Bộ mẫu các mối nối dây cáp	Bộ	1	1		
11	Tủ điện ATS	Bộ	3	3		
12	Tủ điện phân phối	Chiếc	3	3		
13	Máy uốn thanh cái thủy lực	Bộ	1	1		
14	Bộ ven răng ống	Bộ	16	16		
15	Thiết bị uốn ống - Record	Bộ	6	6		
16	Thiết bị uốn ống - Singapore	Bộ	2	2		
17	Máy đo độ võng dây cáp	Chiếc	1	1		
15	Bộ thực hành nhà thông minh	Bộ	3	3		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Module đào tạo lắp đặt bộ chuyển đổi IR	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt công tắc	Bộ	3	3		

	Module đào tạo lắp đặt công tắc (dimmer)	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt cảm biến nhiệt độ	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt bộ điều khiển trung tâm	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt van khóa gas tự động	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt cảm biến khói	Bộ	2	2		
	Module đào tạo lắp đặt cảm biến khí gas	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt bộ chuyển đổi IR	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt công tắc điều khiển rèm cửa	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt rèm cửa	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt khóa cửa thông minh	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt cảm biến mở cửa	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt cảm biến chuyển động	Bộ	2	2		
	Module đào tạo lắp đặt chuông cửa	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt nút nhấn chuông	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt bộ khuếch đại tín hiệu	Bộ	1	1		
	Module đào tạo lắp đặt công tắc ngữ cảnh	Bộ	1	1		
	Module đào tạo bóng đèn sợi đốt	Bộ	3	3		
	Module camera	Bộ	6	6		
	Máy vi tính	Bộ	1	1		
16	Mô hình điện mặt trời	Bộ	3	3		
17	Mô hình điện gió	Bộ	3	3		
18	Module đo lường hệ số công suất	Bộ	2	2		

19	Bộ thực tập nhà cao tầng (của Đức)	Bộ	5	5		
20	Mô hình lắp ghép phòng thực tập điện nhà	Bộ	10	10		
21	Tủ đựng dụng cụ, tài liệu	Chiếc	2	2		
	Dụng cụ					
1	Dụng cụ cứu thương	Bộ	1	2		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Tủ cứu thương	Chiếc	1	1		
	Panh	Chiếc	1	1		
	Kéo	Chiếc	1	1		
	Cáng cứu thương	Chiếc	1	1		
2	Bộ dụng cụ nghề điện cầm tay	Bộ	9	9		
	Mỗi bộ bao gồm					
	<i>Kìm cắt dây</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Kìm tuốt dây</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Kìm mỏ nhọn</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Kìm bằng</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Kìm ép cốt</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Kìm ép cốt thủy lực</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Kìm mỏ vịt</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Tô vít các loại</i>	Bộ	1	1		
	<i>Bút thử điện</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Thước cuộn</i>	Chiếc	1	1		
	<i>Thước thẳng bằng</i>	Chiếc	1	1		
3	Máy dò dây điện âm tường	Chiếc	3	3		
4	Máy khoan cầm tay	Chiếc	3	3		
5	Máy cắt cầm tay	Chiếc	3	3		
6	Mỏ hàn	Chiếc	3	3		
7	Khoan bê tông	Chiếc	3	3		
8	Máy bắt vít	Bộ	3	3		
9	Doa ống	Chiếc	8	8		
10	Bộ dụng cụ đo lường điện	Bộ	9	9		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Đồng hồ đo vạn năng	Chiếc	1	1		
	Ampe kìm	Chiếc	1	1		

	Mê gôm mét	Chiếc	1	1		
	Đồng hồ chỉ thị pha	Chiếc	1	1		
	Teromet (Đồng hồ đo điện trở đất)	Chiếc	1	1		
	Dụng cụ cơ khí cầm tay	Bộ	3	3		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Búa nguội	Chiếc	1	1		
	Búa cao su	Chiếc	1	1		
	Bộ dũa	Bộ	1	1		
	Cưa sắt	Chiếc	1	1		
	Bộ tuýp	Bộ	1	1		
	Bộ cờ lê	Bộ	1	1		
	Bộ lục lăng	Bộ	1	1		
	Vam 3 châu	Chiếc	1	1		
	Ê tô	Chiếc	1	1		
	Thước lá	Chiếc	1	1		
	Thước cặp	Chiếc	1	1		
	Panme	Chiếc	1	1		
	Bộ dụng cụ dùng cho lắp đặt đường dây, cáp	Bộ	1	1		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Tời kéo dây	Bộ	1	1		
	Chân tó dựng cột	Bộ	1	1		
	Thang nhôm	Chiếc	1	1		
	Kéo cắt sắt	Chiếc	1	1		
	Bộ đồ nghề thi công ống nhựa	Bộ	6	6		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Kéo cắt ống nhựa	Chiếc	1	1		
	Máy sấy (máy khô ống)	Chiếc	1	1		
	Dao cắt ống	Chiếc	1	1		
	Lò xo uốn ống	Bộ	1	1		
	Dây mồi (dây dẫn hướng)	Chiếc	1	1		
	Bộ dụng cụ nghề xây dựng		6	6		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Cuốc	Chiếc	1	1		
	Xẻng	Chiếc	1	1		
	Xà beng	Chiếc	1	1		

	Xô	Chiếc	1	1		
	Trang bị bảo hộ lao động	Bộ	6	6		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Dây đai an toàn	Chiếc	1	1		
	Sào cách điện	Chiếc	1	1		
	Thảm cách điện	Chiếc	1	1		
	Ủng cách điện	Đôi	1	1		
	Găng tay cách điện	Đôi	1	1		
	Guốc treo cột	Đôi	1	1		
	Mũ bảo hộ	Chiếc	1	1		
	Quần áo bảo hộ	Bộ	1	1		
	Học liệu					
1	Phần mềm tính toán, thiết kế cung cấp điện	Bộ	1	1		

9. Phòng thực hành tự động hóa

STT	Tên thiết bị, dụng cụ đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo			Minh chứng kèm theo (Hợp đồng cung cấp thiết bị số..., Biên bản kiểm kê năm....)
			Theo danh mục thiết bị tối thiểu	Cơ sở có	Không có	
IX	Phòng thực hành tự động hóa					X220 +X221
	Thiết bị					
1	Máy vi tính	Bộ	19	19		
2	Máy chiếu	Bộ	1	1		
3	Máy in	Bộ	1	1		
	Bộ thực hành PLC	Bộ	6	6		
	Mỗi bộ bao gồm					
4	Mô đun PLC	Bộ	1	1		
	Mô đun lập trình cỡ nhỏ	Bộ	1	1		
	Mô đun mở rộng đầu vào / ra số	Bộ	1	1		

	Mô đun mở rộng đầu vào / ra tương tự	Bộ	1	1		
5	Bộ nguồn	Bộ	1	1		
6	Bộ cáp kết nối	Bộ	1	1		
	Bàn thực hành cảm biến	Bộ	6	6		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Bộ nguồn thí nghiệm	Bộ	1	1		
	Cảm biến nhiệt trở	Bộ	1	1		
	Cặp nhiệt	Bộ	1	1		
	Cảm biến thu phát quang	Bộ	1	1		
7	Cảm biến quang trở	Bộ	1	1		
	Cảm biến từ	Bộ	1	1		
	Cảm biến điện dung	Bộ	1	1		
	Cảm biến khối	Bộ	1	1		
	Cảm biến áp suất	Bộ	1	1		
	Cảm biến hồng ngoại	Bộ	1	1		
	Cảm biến siêu âm	Bộ	1	1		
	Cảm biến độ ẩm	Bộ	1	1		
8	Mô hình băng tải	Bộ	1	1		
9	Mô hình thang máy	Bộ	1	1		
10	Mô hình lò nhiệt	Bộ	1	1		
11	Mô hình trộn hóa chất	Bộ	1	1		
12	Mô hình đèn giao thông	Bộ	1	1		
13	Mô hình phân loại sản phẩm	Bộ	1	1		
14	Kít thực hành vi điều khiển	Bộ	6	6		
15	Mô hình cánh tay robot	Bộ	3	3		
16	Đầu dò logic	Chiếc	6	6		
17	Máy hiện sóng	Chiếc	3	3		
18	Mô hình truyền thông	Bộ	6	6		
	Mô hình khởi động mềm động cơ	Bộ	6	6		
	Mỗi bộ bao gồm					
19	Bộ nguồn chuẩn AC	Bộ	1	1		
	Mô đun khởi động mềm	Bộ	1	1		
	Mô đun aptomat	Bộ	1	1		
	Mô đun nút bấm	Bộ	1	1		

	Mô đun đồng hồ đo tốc độ và dòng điện động cơ	Bộ	1	1		
	Mô đun đồng hồ đo điện áp	Bộ	1	1		
	Mô đun khởi động từ	Bộ	1	1		
	Mô đun động cơ	Bộ	1	1		
20	Mô hình điều khiển động cơ servo	Bộ	3	3		
	Mỗi bộ bao gồm:					
	Bộ nguồn chuyên dụng	Bộ	1	1		
	Mô đun bộ điều khiển động cơ servo	Bộ	1	1		
	Mô đun động cơ servo	Bộ	1	1		
	Cáp kết nối máy tính	Chiếc	1	1		
	Mô đun aptomat	Bộ	1	1		
	Mô đun nút bấm	Bộ	1	1		
	Mô đun contactor	Bộ	1	1		
	Mô đun role trung gian	Bộ	1	1		
21	Mô hình thực hành biến tần	Bộ	3	3		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Biến tần 3 pha	Bộ	1	1		
	Aptomat 3 pha	Chiếc	1	1		
	Đèn báo	Chiếc	3	3		
	Bộ nút nhấn	Bộ	1	1		
	Chuyển mạch 3 vị trí	Chiếc	1	1		
	Triết áp điều chỉnh	Chiếc	1	1		
	Động cơ KDB 3 pha	Bộ	1	1		
22	Bộ thí nghiệm điện - khí nén	Bộ	6	6		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Máy nén khí	Chiếc	1	1		
	Bộ lọc khí	Bộ	1	1		
	Van đảo chiều 3/2 tác động tay gạt	Chiếc	1	1		
	Van 3/2 thường mở tác động đơn bằng khí nén	Chiếc	1	1		
	Van tiết lưu 1 chiều	Chiếc	1	1		
	Van xả khí nhanh	Chiếc	1	1		
	Van điều chỉnh áp suất	Chiếc	1	1		

<i>Van đảo chiều 5/2 tác động kép điều khiển bằng khí nén</i>	Chiếc	1	1		
<i>Van đảo chiều 4/2 tác động kép điều khiển bằng khí nén</i>	Chiếc	1	1		
<i>Van đảo chiều 4/3 tác động khí</i>	Chiếc	1	1		
<i>Van đảo chiều 2/2 tác động đơn bằng nút bấm</i>	Chiếc	1	1		
<i>Van đảo chiều 5/2 tác động đơn điều khiển bằng khí nén</i>	Chiếc	1	1		
<i>Van đảo chiều 4/2 tác động đơn điều khiển bằng khí nén</i>	Chiếc	1	1		
<i>Van đảo chiều 2/2 tác động đơn bằng khí nén</i>	Chiếc	1	1		
<i>Xi lanh kép</i>	Chiếc	1	1		
<i>Xi lanh quay</i>	Chiếc	1	1		
<i>Xi lanh đơn</i>	Chiếc	1	1		
<i>Bộ chia khí</i>	Bộ	3	3		
<i>Bộ nối chữ T</i>	Bộ	6	6		
<i>Bộ tạo chân không</i>	Bộ	1	1		
<i>Đèn báo khí</i>	Chiếc	6	6		
<i>Van tiết lưu 1 chiều điều khiển bằng điện từ</i>	Chiếc	1	1		
<i>Van đảo chiều 3/2 tác động đơn điều khiển bằng điện từ</i>	Chiếc	1	1		
<i>Van đảo chiều 3/2 tác động kép điều khiển bằng điện từ</i>	Chiếc	1	1		
<i>Van đảo chiều 5/2 tác động đơn điều khiển bằng điện từ có phụ khí</i>	Chiếc	1	1		
<i>Van đảo chiều 5/3 tác động kép điều khiển bằng điện từ có phụ khí</i>	Chiếc	1	1		
<i>Van Logic AND</i>	Chiếc	1	1		
<i>Van Logic OR</i>	Chiếc	1	1		

	Xilanh hành trình tác động kép	Chiếc	1	1		
	Xilanh hành trình tác động đơn	Chiếc	1	1		
	Xilanh băng đai (Xilanh trượt)	Chiếc	1	1		
	Xilanh quay (Động cơ khí nén)	Chiếc	1	1		
	Rơ le tác động muộn	Chiếc	1	1		
	Rơ le áp suất điện	Chiếc	1	1		
	Rơ le áp suất	Chiếc	1	1		
	Cảm biến từ	Chiếc	1	1		
	Cảm biến hồng ngoại	Chiếc	1	1		
	Cảm biến tiệm cận loại điện cảm	Chiếc	1	1		
	Công tắc hành trình có bánh xe	Chiếc	1	1		
	Bộ nút bấm 3 vị trí tác động kép	Bộ	1	1		
	Nguồn 24VDC	Bộ	1	1		
	Cỡ chặn con lăn điện	Chiếc	1	1		
23	Bộ thí nghiệm điện - thủy lực	Bộ	6	6		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Xi lanh đơn	Chiếc	1	1		
	Xi lanh quay	Chiếc	1	1		
	Van đảo chiều 3/2 tác động bằng tay gạt	Chiếc	1	1		
	Van 3/2 thường mở tác động 1 phía bằng nút bấm	Chiếc	1	1		
	Van tiết lưu 1 chiều	Chiếc	1	1		
	Van điều chỉnh áp suất	Chiếc	1	1		
	Van đảo chiều 5/2 tác động cơ khí	Chiếc	1	1		
	Van đảo chiều 4/2 tác động khí	Chiếc	1	1		
	Van đảo chiều 4/3 tác động khí	Chiếc	1	1		
	Van đảo chiều 2/2 tác động bằng nút bấm	Chiếc	1	1		
	Động cơ thủy lực	Chiếc	1	1		



	Bộ chia thủy lực	Chiếc	3	3		
	Đèn báo thủy lực	Chiếc	3	3		
	Máy nén thủy lực	Chiếc	1	1		
	Động cơ thủy lực	Chiếc	1	1		
	Xi lanh hành trình kép	Chiếc	1	1		
	Van tiết lưu 1 chiều điều khiển bằng điện từ	Chiếc	1	1		
	Van xả áp	Chiếc	1	1		
	Van ngắt áp suất	Chiếc	1	1		
	Van thu hồi áp 3 cửa	Chiếc	1	1		
	Van đảo chiều 3/2 tác động đơn điều khiển bằng điện từ	Chiếc	1	1		
	Van đảo chiều 4/2 tác động đơn điều khiển bằng điện từ	Chiếc	1	1		
	Van đảo chiều 4/3 tác động đơn điều khiển bằng điện từ	Chiếc	1	1		
	Van đảo chiều 4/2 tác động kép điều khiển bằng điện từ	Chiếc	1	1		
	Van đảo chiều 4/3 tác động kép điều khiển bằng điện từ	Chiếc	1	1		
	Đồng hồ áp suất.	Chiếc	1	1		
	Công tắc hành trình có bánh xe.	Chiếc	3	3		
24	Bộ điều khiển PID	Bộ	1	1		
25	Mô hình tay máy vận hành bằng điện	Bộ	1	1		
26	Mô hình trạm sản xuất	Bộ	1	1		
27	Mô hình trạm phân phối	Bộ	1	1		
28	Mô hình trạm trung gian	Bộ	1	1		
29	Mô hình trạm kho lưu trữ	Bộ	1	1		
30	Mô hình trạm kiểm tra	Bộ	1	1		
31	Màn hình cảm ứng	Bộ	2	2		
32	Module Analog Model CP1W MAD11	Bộ	2	2		

33	Biến tần 750W,3 pha 200 VAC Model CP1W- MAD11	Bộ	2	2		
34	Bộ thí nghiệm điều khiển vị trí trong hệ cơ điện tử loại 2 trục Model TF-K5	Bộ	1	2		
35	Mô hình điều khiển động cơ bước	Chiếc	3	3		
36	Tủ đựng dụng cụ, tài liệu	Chiếc	2	2		
	Dụng cụ					
1	Tủ sắt	Chiếc	2	2		
2	Dụng cụ cứu thương	Bộ	1	2		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Tủ cứu thương	Chiếc	1	1		
	Panh	Chiếc	1	1		
	Kéo	Chiếc	1	1		
	Cáng cứu thương	Chiếc	1	1		
3	Bộ dụng cụ nghề điện cầm tay	Bộ	9	9		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Kìm cắt dây	Chiếc	1	1		
	Kìm tuốt dây	Chiếc	1	1		
	Kìm mở nhọn	Chiếc	1	1		
	Kìm bằng	Chiếc	1	1		
	Kìm ép cốt	Chiếc	1	1		
	Kìm mở vít	Chiếc	1	1		
	Tô vít các loại	Bộ	1	1		
	Bút thử điện	Chiếc	1	1		
	Thước cuộn	Chiếc	1	1		
	Thước thẳng bằng	Chiếc	1	1		
4	Máy mài hai đá	Chiếc	2	1		
5	Máy khoan cầm tay	Chiếc	1	1		
6	Máy cắt cầm tay	Chiếc	1	1		
7	Mỏ hàn	Chiếc	1	1		
8	Bộ dụng cụ đo lường điện	Bộ	9	9		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Đồng hồ đo vạn năng	Chiếc	1	1		
	Ampe kìm	Chiếc	1	1		

	Mê gôm mét	Chiếc	1	1		
	Đồng hồ chỉ thị pha	Chiếc	1	1		
	Teromet	Chiếc	1	1		
	Dụng cụ cơ khí cầm tay	Bộ	3	3		
	Mỗi bộ bao gồm					
	Búa nguội	Chiếc	1	1		
	Búa cao su	Chiếc	1	1		
	Bộ dũa	Bộ	1	1		
	Dao cắt ống khí nén	Chiếc	1	1		
9	Cưa sắt	Chiếc	1	1		
	Bộ tuýp	Bộ	1	1		
	Bộ cờ lê	Bộ	1	1		
	Bộ lục lăng	Bộ	1	1		
	Thước lá	Chiếc	1	1		
	Thước cặp	Chiếc	1	1		
	Panme	Chiếc	1	1		
	Trang bị bảo hộ lao động	Bộ	18	18		
	Mỗi bộ bao gồm					
10	Quần áo bảo hộ	Bộ	1	1		
	Mũ bảo hộ	Chiếc	1	1		
	Kính bảo hộ	Chiếc	1	2		
	Giày bảo hộ	Đôi	1	1		
	Găng tay bảo hộ	Đôi	1	1		
	Học liệu					
1	Phần mềm PLC, vi điều khiển, biến tần...	Bộ	1	1		
2	Phần mềm thiết kế, mô phỏng hệ thống khí nén, điện khí nén	Bộ	1	1		

2. Đội ngũ nhà giáo

a) Tổng số nhà giáo: 30 người (tương đương 10 nhà giáo quy đổi). Trong đó:

- Nhà giáo cơ hữu: 15 người.

6- Nhà giáo thỉnh giảng: 04 người (tổng số giờ giảng dạy/năm: 360 giờ/năm, tương đương nhà giáo quy đổi).

- Cán bộ quản lý tham gia giảng dạy: người (tổng số giờ giảng dạy/năm: giờ/năm, tương đương nhà giáo quy đổi).

b) Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/nhà giáo quy đổi: 16.67/1 học sinh, sinh viên/nhà giáo.

c) Chất lượng nhà giáo cơ hữu

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô-đun, tín chỉ được phân công giảng dạy
1	Lê Minh Tấn	Th.S Kỹ Thuật Điện	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề bậc 2	Chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3	MĐ 18: Điều khiển khí nén, điện khí nén
2	Trần Thị Hồng Lan	Th.S Kỹ Thuật Điện	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề bậc 2	Chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3	MĐ 18: Điều khiển khí nén, điện khí nén MĐ 19: PLC cơ bản
3	Nguyễn Mạnh La	Th.S Kỹ Thuật Điện	Sư phạm dạy nghề bậc 2	Chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3	MĐ 14: Thiết bị điện gia dụng MĐ 19: PLC cơ bản
4	Hồ Minh Nghĩa	Th.S Kỹ Thuật Điện	Sư phạm dạy nghề bậc 2	Chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3	MH 10: Khí cụ điện MĐ 15: Máy điện MĐ 16: Quấn dây máy điện MĐ 17: Trang bị điện MĐ 18: Điều khiển khí nén, điện khí nén MĐ 23: Cung cấp điện MĐ 22: Truyền động điện

5	Nguyễn Thành Vinh	K.S Điện công nghiệp	KS. điện công nghiệp	- Chứng chỉ sư phạm dạy nghề - Chứng chỉ sư phạm bậc 2	MH 10: Khí cụ điện MĐ 15: Máy điện MĐ 16: Quấn dây máy điện MĐ 17: Trang bị điện MĐ 20: Kỹ thuật lắp đặt điện
6	Nguyễn Thị Hồng Duyên	Th.S Kỹ Thuật Điện	- Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3	MH 09: Vẽ điện MH 10: Khí cụ điện MĐ 11: Điện cơ bản MĐ 08: An toàn điện MĐ 21: Lập trình cỡ nhỏ. Điều khiển tòa nhà thông minh MĐ 17: Trang bị điện MĐ 18: Điều khiển khí nén, điện khí nén MĐ 20: Kỹ thuật lắp đặt điện MĐ 23: Truyền động điện MĐ 19: PLC cơ bản
7	Hồ Phan Công Nhân	Th.S Kỹ Thuật Điện	Sư phạm dạy nghề bậc 2	Chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3	MH 10: Khí cụ điện MĐ 15: Máy điện MĐ 16: Quấn dây máy điện MĐ 17: Trang bị điện MĐ 20: Kỹ thuật lắp đặt điện

8	Nguyễn Thị Tuyệt Nhung	Th.S Kỹ Thuật Điện	- Chứng chỉ sư phạm dạy nghề - Chứng chỉ sư phạm bậc 2	Chứng chỉ kỹ năng thực hành nghề trình độ cao đẳng nghề Điện công nghiệp	MH 09: Vẽ điện MĐ 11: Điện cơ bản MĐ 08: An toàn điện MĐ 17: Trang bị điện MĐ 23: Cung cấp điện MĐ 19: PLC cơ bản
9	Đoàn Minh Khoa	Th.S Kỹ Thuật Điện	- Chứng chỉ sư phạm dạy nghề - Chứng chỉ sư phạm bậc 2	Chứng chỉ kỹ năng thực hành nghề trình độ cao đẳng nghề Điện công nghiệp	MH 09: Vẽ điện MH 10: Khí cụ điện MĐ 11: Điện cơ bản MĐ 08: An toàn điện MĐ 21: Lập trình cỡ nhỏ. Điều khiển tòa nhà thông minh MĐ 17: Trang bị điện MĐ 14: Thiết bị điện gia dụng
10	Phạm Thị Hằng	Th.S Kỹ Thuật Điện	- Chứng chỉ sư phạm dạy nghề - Chứng chỉ sư phạm bậc 2	Chứng chỉ kỹ năng thực hành nghề trình độ cao đẳng nghề Điện công nghiệp	MH 09: Vẽ điện MĐ 11: Điện cơ bản MĐ 21: Lập trình cỡ nhỏ. Điều khiển tòa nhà thông minh MĐ 17: Trang bị điện MĐ 19: PLC cơ bản
11	Nguyễn Văn Tú	KS. điện công nghiệp	- Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3	MH 09: Vẽ điện



			- Chứng chỉ sư phạm bậc 2		MD 21: Lập trình cỡ nhỏ. Điều khiển tòa nhà thông minh MD 17: Trang bị điện MD 18: Điều khiển khí nén, điện khí nén MD 20: Kỹ thuật lắp đặt điện MD 15: Máy điện MD 16: Quấn dây máy điện
12	Dương Hạnh Nguyên	KS. điện công nghiệp	- Chứng chỉ sư phạm dạy nghề - Chứng chỉ sư phạm bậc 2	Chứng chỉ kỹ năng thực hành nghề trình độ cao đẳng nghề Điện công nghiệp	MD 19: PLC cơ bản
13	Lê Hoàng Thái	Th.S Kỹ Thuật Điện	Sư phạm dạy nghề bậc 2		MD 20: Kỹ thuật lắp đặt điện MD 16: Quấn dây máy điện
14	Lê Thị Linh	K.S Công nghệ kỹ thuật điện	- Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3	MH 09: Vẽ điện MH 10: Khí cụ điện MD 11: Điện cơ bản MD 08: An toàn điện MD 17: Trang bị điện MD 20: Kỹ thuật lắp đặt điện MD 19: PLC cơ bản
15	Phạm Minh Pha	Th.S Kỹ Thuật Điện	- Chứng chỉ sư	Chứng chỉ kỹ năng	MH 09: Vẽ điện

			phạm dạy nghề - Chứng chỉ sư phạm bậc 2	thực hành nghề trình độ cao đẳng nghề Điện công nghiệp	MH 10: Khí cụ điện MĐ 11: Điện cơ bản MĐ 08: An toàn điện MĐ 21: Lập trình cỡ nhỏ. Điều khiển tòa nhà thông minh MĐ 17: Trang bị điện MĐ 18: Điều khiển khí nén, điện khí nén MĐ 20: Kỹ thuật lắp đặt điện MĐ 23: Truyền động điện MĐ 19: PLC cơ bản MĐ 15: Máy điện MĐ 16: Quản dây máy điện
--	--	--	--	--	---

d) Chất lượng nhà giáo thỉnh giảng (nếu có)

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Trình độ nghề nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô- đun, tín chỉ được phân công giảng dạy	Tổng số giờ giảng dạy/năm
1	Ngô Anh Thọ	ThS. Kỹ thuật điện	SPB2	Kỹ năng thực hành nghề	MH 08: Vẽ điện MĐ 10: Điện cơ bản MĐ 14: Máy điện MĐ 15: Quản dây máy điện	200 giờ

					MĐ 16: Trang bị điện MĐ 19: Kỹ thuật lắp đặt điện	
2	Trần Phú Quý	KS. Điện khí hóa – Cung cấp điện	SPB2	Kỹ năng nghề quốc gia bậc 3	MH 07: An toàn điện MH 09: Khí cụ điện MĐ 18: Điều khiển điện khí nén	200 giờ
3	Phạm Tỷ Phú	KS. Điện công nghiệp	SPB2		MH 07: An toàn điện MH 08: Vẽ điện MH 09: Khí cụ điện MĐ 16: Trang bị điện MĐ 19: Kỹ thuật lắp đặt điện	200 giờ
4	Nguyễn Thị Hà	ThS. Kỹ thuật Điện KS. Điện – Điện tử	SPKT	Kỹ năng thực hành nghề	MH 07: An toàn điện MH 08: Vẽ điện MH 09: Khí cụ điện MĐ 10: Điện cơ bản MĐ 16: Trang bị điện	200 giờ

3. Chương trình đào tạo

- Tên chương trình đào tạo: Chương trình đào tạo, trình độ cao đẳng
- Quyết định ban hành chương trình đào tạo số: 404/QĐ-TCĐNVS, ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Singapore.
- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- Thời gian đào tạo: 3 năm
- Văn bằng, chứng chỉ cấp cho người học: Kỹ sư Thực hành

e) Nội dung chương trình

Mã MH, MD	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ (*)	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ / thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	<i>Các môn học chung</i>	19	435	148	264	23
MH 01	Chính trị	5,0	75	60	10	5
MH 02	Pháp luật	2,0	30	18	10	2
MH 03	Giáo dục thể chất	2,0	60	5	51	4
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	3,0	75	15	56	4
MH 05	Tin học	3,0	75	15	58	2
MH 06	Ngoại ngữ (Anh văn)	4,0	120	35	79	6
II	<i>Các môn học, mô đun chuyên môn nghề</i>	93	2265	688	1503	74
II.1	<i>Các môn học, mô đun cơ sở</i>	27	450	289	136	25
MH 07	Anh văn nâng cao	8,0	120	60	54	6
MH 08	An toàn điện	3,0	45	42	0	3
MH 09	Vẽ điện	3,0	45	42	0	3
MH 10	Khí cụ điện	3,0	45	42	0	3
MD 11	Điện cơ bản	4,0	75	45	26	4
MD 12	Điện tử công suất	4,0	90	30	56	4
MH 13	Kỹ năng mềm	2,0	30	28	0	2
II.2	<i>Các môn học, mô đun chuyên nghề</i>	66,0	1815	399	1367	49
MD 14	Thiết bị điện gia dụng	3,0	60	30	27	3
MD 15	Máy điện	6,0	120	60	54	6
MD 16	Quần dây máy điện	5,0	120	30	85	5
MD 17	Trang bị điện	6,0	135	45	85	5
MD 18	Điều khiển khí nén, điện khí nén	4,0	90	30	56	4

NH PH
 NG
 NGHỀ
 AM-
 PORE
 HƯ

MĐ 19	PLC cơ bản	5,0	120	30	85	5
MĐ 20	Kỹ thuật lắp đặt điện	5,0	120	30	85	5
MĐ 21	Lập trình cỡ nhỏ. Điều khiển tòa nhà thông minh	5,0	120	30	85	5
MĐ 22	Truyền động điện	5,0	120	30	85	5
MH 23	Cung cấp điện	6,0	90	84	0	6
MĐ 24	Thực hành tại doanh nghiệp/Đồ án môn học	8,0	360		360	
MĐ 25	Thực tập tốt nghiệp	8,0	360		360	
TỔNG CỘNG		112	2700	836	1767	97
Tỉ lệ			100%	30,96%	65,44%	3,59%

4. Về giáo trình, tài liệu giảng dạy

TT	Tên MH/MĐ	Tên giáo trình	Tác giả	Nơi xuất bản	Năm xuất bản	Ghi chú
1	MH 01	Giáo dục chính trị	Khoa tin học đại cương	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
2	MH 02	Pháp luật	Khoa tin học đại cương	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
3	MH 03	Giáo dục thể chất	Khoa tin học đại cương	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
4	MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	Khoa tin học đại cương	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
5	MH 05	Tin học	Khoa tin học đại cương	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
6	MH 06	Tiếng anh	Khoa tin học đại cương	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
7	MH 07	Anh văn nâng cao	Khoa tin học đại cương	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
8	MH 08	An toàn điện	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
9	MH 09	Vẽ điện	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	

10	MH 10	Khí cụ điện	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
11	MĐ 11	Điện cơ bản	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
12	MĐ 12	Điện tử công suất	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
13	MH 13	Kỹ năng mềm	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
14	MĐ 14	Thiết bị điện gia dụng	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
15	MĐ 15	Máy điện	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
16	MĐ 16	Quấn dây máy điện	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
17	MĐ 17	Trang bị điện	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
18	MĐ 18	Điều khiển khí nén, điện khí nén	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
19	MĐ 19	PLC cơ bản	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
20	MĐ 20	Kỹ thuật lắp đặt điện	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
21	MĐ 21	Lập trình cỡ nhỏ. Điều khiển tòa nhà thông minh	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
22	MĐ 22	Truyền động điện	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
23	MH 23	Cung cấp điện	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
24	MĐ 24	Thực hành tại doanh nghiệp/Đồ án môn học	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	
25	MĐ 25	Thực tập tốt nghiệp	Khoa ĐĐT	CĐN Việt Nam - Singapore	2025	

HỒ CHÍ MINH

Quyết định số 831/QĐ-TCĐNVS, ngày 30 tháng 9 năm 2025 về việc
ban hành/ lựa chọn giáo trình đưa vào sử dụng.

Danh mục giáo trình bao gồm: Tác giả, tên giáo trình, nơi xuất bản, năm
xuất bản

TRƯỞNG KHOA



Lê Minh Lân

Thuận An, ngày 07 tháng 10 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Trần Hùng Phong